

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MAI TÁNG HẢI PHÒNG**

**BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN**



**Năm 2016**

MỤC LỤC

<b>DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ.....</b>	<b>2</b>
<b>I. THÔNG TIN CHUNG.....</b>	<b>3</b>
1. Thông tin khái quát.....	3
2. Ngành nghề kinh doanh và địa bàn kinh doanh.....	4
3. Mô hình tổ chức và cơ cấu bộ máy quản lý.....	4
4. Định hướng phát triển.....	10
5. Các rủi ro.....	11
<b>II. Tình hình hoạt động trong năm 2016.....</b>	<b>12</b>
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	12
2. Tổ chức và nhân sự.....	15
3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án.....	22
4. Tình hình tài chính.....	22
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	23
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.....	25
<b>III. Báo cáo và đánh giá của ban giám đốc.....</b>	<b>26</b>
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	26
2. Tình hình tài chính.....	27
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	30
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	30
5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.....	31
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	31
<b>IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị đối với hoạt động công ty.....</b>	<b>31</b>
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	31
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.....	31
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	32
<b>V. Quản trị công ty.....</b>	<b>32</b>
1. Hội đồng quản trị.....	32
2. Ban kiểm soát.....	36
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát.....	40
<b>VI. Báo cáo tài chính.....</b>	<b>40</b>
1. Ý kiến kiểm toán độc lập:.....	40
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	40



**DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ**

Bảng số 1: Cơ cấu doanh thu của Công ty năm 2015 – 2016.....	12
Bảng số 2: Cơ cấu lợi nhuận của Công ty năm 2015 – 2016 .....	13
Bảng số 3: Cơ cấu chi phí của Công ty năm 2015 - 2016.....	13
Bảng số 4: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 - 2016.....	14
Bảng số 5: Danh sách thành viên Ban điều hành.....	15
Bảng số 6: Số lượng cán bộ, nhân viên tính đến ngày 31/12/2016 .....	20
Bảng số 7: Các chỉ tiêu tài chính năm 2015 - 2016 .....	22
Bảng số 8: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2015 - 2016 .....	23
Bảng số 9: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 .....	24
Bảng số 10: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 31/12/2016.....	24
Bảng số 11: Mức lương trung bình đối với người lao động.....	25
Bảng số 12: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 - 2016.....	26
Bảng số 13: Tình hình tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2016.....	27
Bảng số 14: Tài sản cố định hữu hình của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 .....	28
Bảng số 15: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2015 - 2016.....	29
Bảng số 16: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty .....	32
Bảng số 17: Danh sách thành viên Ban Kiểm soát của Công ty .....	37
Sơ đồ 1: Mô hình tổ chức bộ máy quản lý của Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng.....	5

02  
C  
PHU  
C



## I. THÔNG TIN CHUNG

### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0201093942 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 07/07/2010 và thay đổi lần thứ 2 ngày 02/06/2015
- Vốn điều lệ: 44.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 44.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 199 đường Hai Bà Trưng, phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
- Số điện thoại: (031) 3.510 863
- Fax: (031) 3.510 863
- Website: <http://maihoatanghaiphong.vn/>
- Mã chứng khoán: CPH

#### • Quá trình hình thành và phát triển

Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng là Công ty được chuyển đổi từ doanh nghiệp 100% vốn nhà nước hoạt động theo Quyết định số 1000/QĐ-UBND ngày 28/06/2010 của UBND thành phố Hải Phòng.

Ngày 7/7/2010, Công ty được Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hải Phòng cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu số 0201093942 và đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 09/4/2012.

Công ty là đơn vị duy nhất trên địa bàn thành phố Hải Phòng cung cấp dịch vụ tang lễ, hỏa táng.... Được sự quan tâm, đầu tư của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, đến nay Công ty đã có 222 lao động với 4 địa điểm kinh doanh (không bao gồm trụ sở chính) với doanh thu ổn định, đời sống cán bộ nhân viên ngày càng ổn định. Hàng năm công ty hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ thuế nộp cho Nhà nước, đồng thời tích cực tham gia các hoạt động từ thiện giúp đỡ các hộ gia đình khó khăn, thiên tai, bão lụt...

Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 18/3/2013 của UBND thành phố Hải Phòng về việc tiến hành cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Phục vụ mai táng;

Ngày 19/12/2014, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định số 2852/UBND-ĐMDN về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Phục vụ Mai táng thành Công ty cổ phần;

Ngày 14/04/2015, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng;



Ngày 02/06/2015, Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

Ngày 01/12/2015, Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng theo công văn số 7507/UBCK-QLPH.

Ngày 23/02/2016, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 13/2016/GCNCP-VSD với số lượng đăng ký là 4.400.000 cổ phiếu.

Ngày 24/01/2017, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ra Quyết định số 78/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty cổ phần mai táng Hải Phòng.

## 2. Ngành nghề kinh doanh và địa bàn kinh doanh

### 2.1 Ngành nghề kinh doanh

- Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ;
- Vận hành hành khách đường bộ khác (Chi tiết: Vận tải hành khách bằng ô tô, Vận tải phục vụ việc tang bằng ô tô);
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (Chi tiết: Hoạt động xây dựng các công trình tại nghĩa trang);
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Dịch chuyển di chuyển các phần mộ);
- Cát tạo dáng và hoàn thiện đá (Chi tiết: Sản xuất bia đá);
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Chi tiết: Bán buôn hàng gốm, sứ);
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Bán buôn hàng hóa phục vụ việc tang);
- Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm phục vụ việc tang);
- Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan;

2.2 **Địa bàn kinh doanh:** Thành phố Hải Phòng và các khu vực lân cận.

## 3. Mô hình tổ chức và cơ cấu bộ máy quản lý

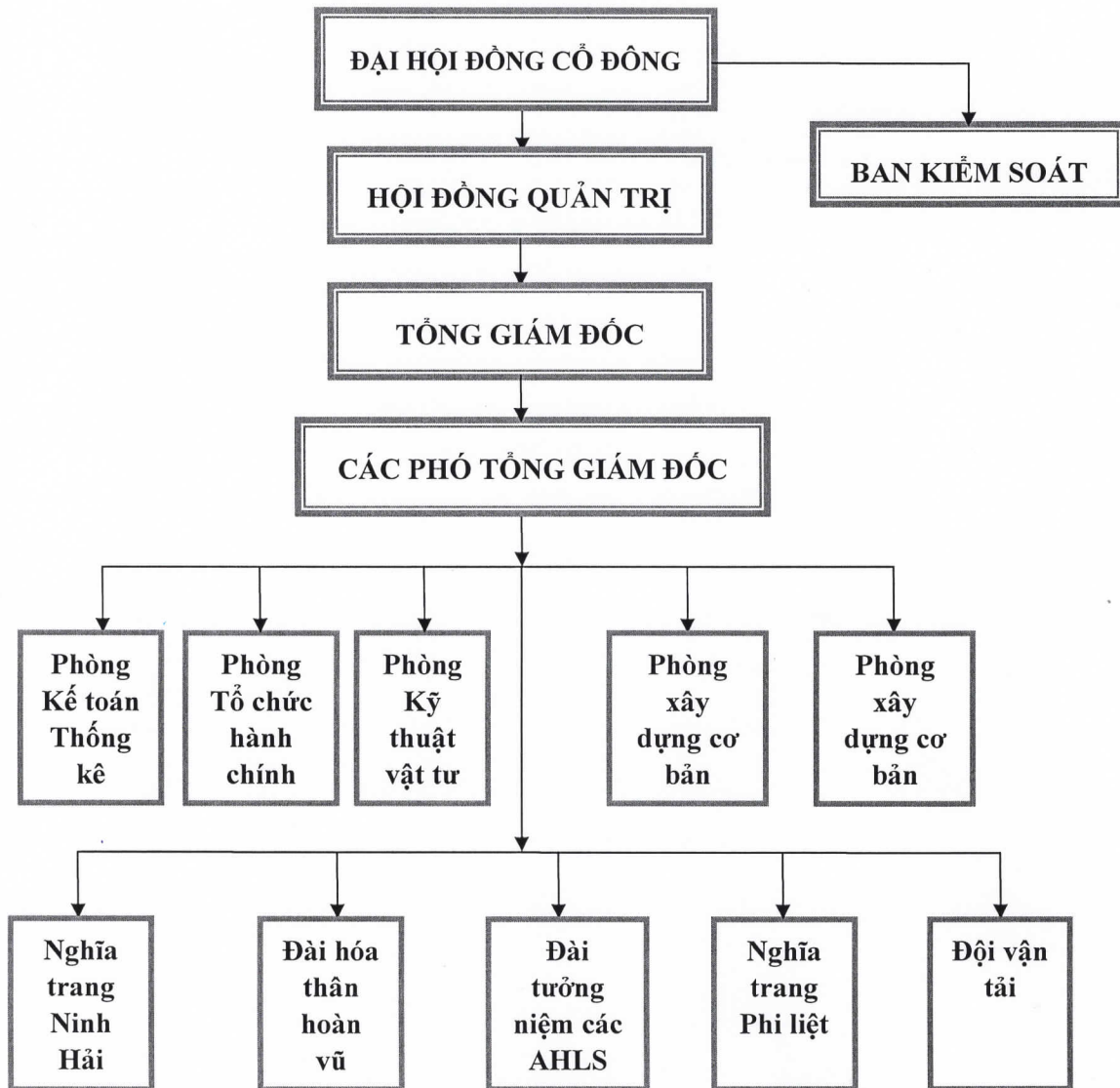
### 3.1. Mô hình tổ chức

- Khối văn phòng Công ty: gồm 05 phòng ban: Phòng Kế toán – Thống kê; Phòng Xây dựng cơ bản; Phòng Kỹ thuật – Vật tư; Phòng Tổ chức – Hành chính, Phòng Hợp đồng Nghiệp vụ tang.



- Khối đơn vị cơ sở SXKD trực thuộc Công ty gồm: Đơn vị Đội vận tải và sửa chữa cơ giới; Đơn vị Đài Tưởng niệm các AHLS; Đơn vị Đài Hóa thân Hoàn Vũ; Đơn vị nghĩa trang Ninh Hải; Đơn vị nghĩa trang Phi Liệt.

Sơ đồ 1: Mô hình tổ chức bộ máy quản lý của Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng



(Nguồn: Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng)

### 3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

✦ **Đại Hội đồng Cổ đông:** là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền bỏ phiếu hoặc người được cổ đông ủy quyền. Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định cơ cấu tổ chức, thời hạn hoạt động, giải thể công ty, quyết định các kế hoạch đầu tư dài hạn và chiến lược phát triển, cơ cấu vốn, bổ nhiệm HĐQT.



✦ **Hội đồng quản trị:** do ĐHĐCĐ bầu ra, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT giữ vai trò định hướng chiến lược, kế hoạch hoạt động hàng năm sau khi được ĐHĐCĐ thông qua, chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty thông qua Ban Điều hành.

✦ **Ban Kiểm soát:** do ĐHĐCĐ bầu ra, thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

✦ **Tổng Giám đốc:** là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo mục tiêu, kế hoạch và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị, phù hợp với Điều lệ của Công ty; chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

✦ **Các Phó Tổng Giám đốc:** giúp Tổng Giám đốc điều hành Công ty theo phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được Tổng giám đốc phân công hoặc ủy quyền.

✦ **Phòng Tổ chức Hành chính:**

- Tham mưu giúp Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các chức năng: Tổ chức lao động, tiền lương, hành chính, bảo vệ trật tự an ninh trong nội bộ Công ty, phân cấp quản lý cán bộ của Công ty

- Xây dựng các phương án, các văn bản quản lý về tổ chức, tham mưu cho Lãnh đạo về trình độ, phong cách, tình hình nhân lực của Công ty, áp dụng các biện pháp nhằm quản lý hiệu quả nguồn nhân lực và tiền lương.

- Xây dựng kế hoạch nhân lực, hướng dẫn thực hiện, tổng kết báo cáo quản trị nhân lực. Xây dựng và thực hiện các đề án, chương trình đào tạo nhân lực và cán bộ, phân cấp và quản lý cán bộ.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện quy định về chuyên môn nghiệp vụ, các phương án về chế độ, chính sách, sắp xếp lao động, định mức lao động, năng suất lao động, đơn giá tiền lương, chính sách tiền lương, tiền thưởng, chế độ làm việc, nghỉ ngơi, chế độ bảo hiểm, bảo hộ lao động, chế độ hưu trí, thôi việc, đảm bảo an toàn về mặt xã hội và luật pháp cho người lao động.

- Chịu trách nhiệm quản lý tài sản, công cụ, phương tiện và điều vận phương tiện thuộc lĩnh vực hành chính, quản lý con dấu, công văn, giấy tờ của Công ty theo quy trình, quy phạm quản lý hành chính nhà nước.

- Chịu trách nhiệm quản lý công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão.

- Xây dựng kế hoạch huấn luyện và quản lý lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng bảo vệ trong toàn Công ty; Kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ tài sản của các đơn vị trong toàn Công ty theo chức năng nhiệm vụ được phân giao.





- Thay mặt Công ty chấp hành các quy định với các cấp chính quyền địa phương quản lý trên địa bàn.

✦ **Phòng Xây dựng cơ bản:**

- Thi công, kiểm soát quá trình thi công, nghiệm thu công trình, công trình sửa chữa, xây dựng cơ bản; Thiết kế, thẩm định thiết kế các công trình; nghiệm thu, bàn giao đơn vị sử dụng, quản lý tiếp nhận giá trị, đặc tính các hạng mục công trình.

- Thực hiện hướng dẫn quy cách sử dụng, quản lý, bảo trì, bảo dưỡng các công trình, hạng mục phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của nhà nước.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các định mức kinh tế kỹ thuật, các chế độ, chính sách của nhà nước trong lĩnh vực quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản đối với các đơn vị trong toàn công ty. Có trách nhiệm thẩm định dự toán, quyết toán các công trình xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn, thi công xây lắp, các dự án xây mới, quy hoạch nghĩa trang của Công ty theo đúng quy định của nhà nước.

✦ **Phòng Kế toán thống kê:**

- Tham mưu giúp Tổng Giám đốc Công ty xây dựng các chỉ tiêu, kế hoạch tổng hợp về sản xuất kinh doanh, quản lý kinh tế và xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng các nguồn vốn có hiệu quả

- Lập và theo dõi việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch xây lắp, kế hoạch xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn tài sản cố định, kế hoạch vật tư chủ yếu, sử dụng các nguồn vốn và kế hoạch đầu tư các dự án phát triển mọi hoạt động kinh tế trong toàn Công ty theo kế hoạch hàng năm và chiến lược dài hạn của Công ty.

- Tổ chức đấu thầu, lập hợp đồng kinh tế về giao, nhận thầu các công trình xây lắp, thuê nhà thầu phụ. Lập giấy uỷ quyền của Tổng Giám đốc Công ty cho những người có đủ thẩm quyền ký kết hợp đồng giao nhận thầu các công trình xây lắp, mua sắm vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ cho sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của nhà nước.

- Tham mưu giúp Tổng Giám đốc Công ty về việc thực hiện các chế độ tài chính của Nhà nước. Thực hiện chức năng kiểm soát viên của nhà nước về mặt tài chính tại Công ty.

- Tổ chức hạch toán, kế toán, quản lý và sử dụng các nguồn lực vào sản xuất kinh doanh.

- Giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo sử dụng vốn có hiệu quả.

- In ấn, phát hành hoá đơn (giá trị gia tăng), quản lý cuống hoá đơn đã phát hành, theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thu chi vào hệ thống tài khoản của Công ty theo định kỳ tháng, quý, năm.

- Tổ chức hạch toán, kế toán toàn Công ty, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc Công ty và Nhà nước về tính pháp lý, tính chính xác của toàn bộ hoạt động kế toán tài chính theo pháp luật kế toán thống kê của Nhà nước.

020  
C  
C  
H  
H  
CH

- Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ báo cáo, quyết toán, phân tích kết quả sản xuất kinh doanh theo định kỳ và đúng quy định của Nhà nước.
- Phối hợp với các phòng ban liên quan xây dựng kế hoạch năm, dài hạn phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thực hiện công tác kiểm soát viên của Nhà nước tại công ty
- Kiểm tra các đơn vị trực thuộc trong việc quản lý, thu, chi, sử dụng các loại quỹ, vốn (đặc biệt bằng tiền) và hệ thống tài sản cố định của toàn Công ty.
- Phổ biến hướng dẫn kịp thời các chính sách, chế độ mới về quản lý tài chính, hạch toán kế toán của Nhà nước đến các đơn vị trực thuộc trong toàn Công ty.
- Xây dựng và kiểm soát việc thực hiện các định mức chi phí sản xuất trong toàn Công ty trên cơ sở chính sách, chế độ Nhà nước ban hành.
- Lập và giao kế hoạch chi phí sản xuất hàng năm cho các đơn vị trực thuộc Công ty.
- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện việc thu nộp ngân sách theo quy định của Nhà nước.

**⚡ Phòng Kỹ thuật Vật tư:**

Giúp Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo thực hiện các giải pháp về khoa học và kỹ thuật, công nghệ trong quản lý sản xuất kinh doanh; quản lý, mua sắm vật tư, thiết bị, nguyên nhiên vật liệu phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Nhiệm vụ thiết kế kỹ thuật:

Chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ các quy trình công nghệ sản xuất, công tác khoa học - kỹ thuật, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất của Công ty.

Xây dựng các định mức kinh tế - kỹ thuật nội bộ, xử lý sự cố kỹ thuật của các phương tiện lò thiêu và các thiết bị nâng đẩy trong lò... của Công ty.

Thiết kế và kiểm soát thiết kế các công trình mạng lưới cấp ga, điện, ống cấp nước sạch, nước thải phục vụ sản xuất và điều kiện làm việc.

Kiểm soát quá trình thi công, nghiệm thu công trình thi công lắp đặt hệ thống cấp điện, nước, nước thoát trong các công trình sửa chữa, xây dựng cơ bản.

Tham mưu giúp Ban Giám đốc Công ty chỉ đạo thực hiện các giải pháp quản lý sản xuất kinh doanh về khoa học và kỹ thuật, công nghệ trong lĩnh vực Cơ điện.

Quản lý kỹ thuật và các quy trình sản xuất vận hành máy móc thiết bị liên quan đến lĩnh vực điện, cơ điện, áp dụng các tiến bộ KHKT vào sản xuất của công ty.

Xây dựng và quản lý các định mức kinh tế - kỹ thuật nội bộ, quy trình vận hành, bảo dưỡng máy móc thiết bị của công ty.

Lập kế hoạch tiêu thụ điện năng hàng năm, kế hoạch dài hạn của toàn Công ty. Đánh giá, phân tích hiệu quả điện năng tiêu thụ từng tháng, quý, năm.

- Nhiệm vụ cung ứng Vật tư:

109  
 ĐNG  
 PH  
 VỤ M  
 PH  
 / TP.



Lập kế hoạch khai thác vật tư, hàng hóa, nhiên liệu phục vụ sản xuất theo hàng năm, kế hoạch dài hạn của toàn Công ty.

Tổ chức tiếp nhận và chịu trách nhiệm về chất lượng vật tư mua vào, quản lý và kiểm soát hệ thống kho, bãi vật tư, cấp phát vật tư, theo dõi và tổng hợp báo cáo tình hình cung cấp, sử dụng vật tư của toàn Công ty theo định kỳ tháng, quý, năm.

Theo dõi, chăm sóc chất lượng kỹ thuật các phương tiện xe ô tô và xe chuyên dùng của Công ty phục vụ việc chuyên chở vật tư, thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh phục vụ của Công ty.

Khai thác, nghiên cứu tìm kiếm nguồn hàng và các nhà cung cấp ổn định, có chất lượng, giá cả phù hợp đảm bảo cho việc sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tổ chức kiểm kê vật tư theo định kỳ của nhà nước quy định, thông báo kịp thời giá vật tư mua vào tới các đơn vị trong toàn công ty đáp ứng kịp thời cho sản xuất.

#### ✦ **Phòng Hợp đồng Nghiệp vụ tang:**

- Giúp Tổng Giám đốc Công ty nghiên cứu, tổ chức thực hiện chiến lược thị trường và định hướng kế hoạch phục vụ mai, cải, hỏa táng trong năm.

- Quản lý theo dõi sản lượng phục vụ các nhiệm vụ khai thác phục vụ, công tác phát triển khách hàng.

- Xây dựng kế hoạch ký kết các hợp đồng phục vụ, trình dự thảo về các quy trình thực hiện, định hướng phát triển khách hàng theo các chương trình dài hạn, ngắn hạn; Tổng hợp và lập báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch từng tháng, quý, năm cho toàn Công ty.

- Theo dõi quy trình phát triển khách hàng, thẩm định hồ sơ khách hàng, viết và cấp hợp đồng phục vụ các khách hàng, theo dõi và quản lý khách hàng trong toàn Công ty.

- Kiểm tra theo dõi việc thực hiện các công đoạn phục vụ cho 1 khách hàng, trên 1 hợp đồng đối với các đơn vị nội bộ cùng kết hợp nghiệp vụ phục vụ trong toàn công ty.

- Tiếp nhận thông tin và xử lý các khiếu nại của khách.

- Nghiên cứu thị trường, lập và trình duyệt phương án mở rộng thị trường, chiến lược quảng bá chất lượng phục vụ, quy trình giao tiếp và chăm sóc khách hàng.

- Phòng Thẩm định: Thẩm định các dự án đầu tư xây dựng thuộc vốn của Công ty.

#### ✦ **Đơn vị cơ sở SXKD trực thuộc Công ty:**

Ban quản lý Nghĩa trang Ninh Hải, Nghĩa trang Phi Liệt, Đài hóa thân hoàn vũ, Đài Tưởng niệm các Anh Hùng Liệt Sĩ, Đội Vận tải - 05 đơn vị trực thuộc Công ty - ở các địa bàn khác nhau và có một số các nghiệp vụ chuyên môn khác nhau trong cùng một quy trình phục vụ.

- Tham mưu giúp Tổng Giám đốc Công ty lập và quản lý các khu hàng mộ, cảnh quan khuôn viên đơn vị và các công trình kiến thiết trên mặt bằng của đơn vị.



Trực tiếp tiếp nhận phục vụ các HĐ mai táng, cải táng, hỏa táng; chăm sóc phần mộ của nhân dân.

- Tổ chức giám sát, nghiệm thu kỹ thuật, chất lượng phục vụ từng hợp đồng, từng khách hàng theo đúng các quy định của nhà nước và công ty.

- Đài Tưởng niệm các AHLS trực tiếp tiếp nhận phục vụ các lễ viếng Đài của Lãnh đạo các cấp ngành; Chăm sóc vườn cây hoa cảnh và dâng hương hoa tưởng niệm các AHLS theo nghi lễ truyền thống và qui định của Thành phố, của nhà nước.

- Đội Vận tải điều hành hoạt động của đoàn xe ô tô theo các HĐ đã ký phục vụ Nhân dân trong và ngoài Thành phố, đảm bảo an toàn, đúng giờ, đúng quy định tham gia giao thông và đặc thù phục vụ tang hiếu.

- Trực tiếp tiếp nhận các hạng mục, công trình, dây chuyền SXKD phục vụ và các hệ thống kho bãi, điện, nước, nước thải...với các chi tiết hướng dẫn quản lý, sử dụng, bảo quản, khắc phục sự cố cụ thể...

- Lập kế hoạch phục vụ nhiệm vụ và các loại kế hoạch đặc thù khác trong quá trình sản xuất kinh doanh của đơn vị để trình Công ty duyệt.

- Có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Công ty giao hàng năm.

- Được phép ký kết các hợp đồng kinh tế khi có sự uỷ quyền của Tổng Giám đốc Công ty theo phân cấp quản lý của Công ty đối với các đơn vị trực thuộc.

- Thay mặt Công ty chấp hành các quy định với các cấp chính quyền địa phương quản lý trên địa bàn.

- Có trách nhiệm đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách của nhà nước đối với người lao động, ổn định đời sống về vật chất, tinh thần và việc làm cho công nhân viên chức thuộc đơn vị mình quản lý.

### **3.3. Các công ty con và công ty liên kết**

Không có

## **4. Định hướng phát triển**

### **4.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

Mục tiêu hoạt động của công ty là tập trung vào các lĩnh vực mai táng, hỏa táng, kinh doanh các mặt hàng Phục vụ mai táng, hỏa táng gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, cơ bản hình thành mô hình tăng trưởng ổn định theo chiều sâu, bảo đảm chất lượng, nâng cao hiệu quả và năng lực cạnh tranh của lĩnh vực mai táng, hỏa táng.

Công ty đã xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, mua sắm máy móc, trang thiết bị Phục vụ mai táng từ nguồn vốn chủ sở hữu nhằm mục đích tiết kiệm chi phí đầu tư, tăng lợi nhuận từ hoạt động sản xuất của Công ty.

### **4.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

Với đặc thù về ngành nghề mai táng, hỏa táng, Công ty nhận thức rõ tầm quan trọng của các dịch vụ cung cấp đến đời sống cũng như văn hóa của khu vực miền Bắc nói chung và thành phố Hải Phòng nói riêng. Với những thành tựu đã đạt được trong những năm qua, Công ty đã xây dựng kế hoạch mở rộng đầu tư, xây dựng cơ bản, mua sắm các máy móc thiết bị hiện đại nhằm hài hòa lợi ích của người dân và kế hoạch tăng trưởng của Công ty đồng thời vẫn đảm bảo duy trì các nét văn hóa truyền thống đặc thù của ngành nghề mai táng. Công ty đã xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, mua sắm máy móc, trang thiết bị Phục vụ mai táng từ nguồn vốn chủ sở hữu nhằm mục đích tiết kiệm chi phí đầu tư, tăng lợi nhuận từ hoạt động sản xuất của Công ty.

#### **4.3 Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng)**

Nâng cao chất lượng phục vụ dịch vụ, giữ vững thương hiệu, chủ trương thực hiện các hoạt động đóng góp, giúp đỡ xóa đói giảm nghèo, ủng hộ biển đảo,...

### **5. Các rủi ro**

#### **5.1 Rủi ro kinh tế**

Tốc độ phát triển của nền kinh tế có ảnh hưởng lớn đến nhu cầu tiêu dùng, sử dụng dịch vụ mai táng, ma chay của mỗi người dân, mỗi gia đình trong xã hội. Khi nền kinh tế chậm phát triển hoặc rơi vào tình trạng suy thoái, nhu cầu về sử dụng các dịch vụ mai táng cao cấp sẽ giảm, chỉ tối giản ở những nhu cầu tang lễ cơ bản nhất, điều này làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của công ty.

Tình trạng lạm phát và biến động về tỷ giá của đồng Việt Nam so với các đồng tiền mạnh hiện nay cũng ảnh hưởng không nhỏ đến kế hoạch mở rộng đầu tư, xây dựng cơ bản, mua sắm các thiết bị máy móc hiện đại, mở rộng kinh doanh trong tương lai.

#### **5.2 Rủi ro đặc thù**

Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng là doanh nghiệp có ngành kinh doanh đặc thù, phục vụ nhu cầu tang hiếu của nhân dân thành phố. Tính chất dịch vụ và nhu cầu sử dụng dịch vụ khó có thể dự đoán chính xác và ước lượng trong tương lai xa, vì vậy gây khó khăn trong việc hoạch định phát triển dịch vụ về cả số lượng và chất, có thể cung không đủ cầu.

Phụ thuộc vào các chính sách, sự quản lý của cơ quan nhà nước trong quyền sử dụng không gian, diện tích nghĩa trang được sử dụng, kinh doanh.

#### **5.3 Rủi ro luật pháp**

Việt Nam đang trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, vì vậy, pháp luật và các chính sách của nước ta thường xuyên có những thay đổi để phù hợp với thực tiễn và thông lệ quốc tế. Doanh nghiệp trong quá trình hoạt động luôn phải đối mặt với các rủi ro biến động chính sách và quy định pháp luật. Mỗi sự thay đổi của chính sách pháp luật của Nhà nước, chính sách của các hiệp hội... đều tác động ít nhiều đến quá trình thực hiện kế hoạch hoạt động kinh doanh của Công ty.



Là Doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước chuyển sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần, hoạt động của công ty chịu điều chỉnh các văn bản pháp luật về cổ phần hóa, chứng khoán, luật doanh nghiệp và thị trường chứng khoán, Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách sẽ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

#### 5.4 Rủi ro khác

Một số rủi ro mang tính chất bất thường, khả năng xảy ra rất hiếm hoi nhưng khi xảy ra thì tác động rất lớn, đó là các hiện tượng do thiên tai gây ra như động đất, bão lụt hay chiến tranh... Những rủi ro này rất hiếm khi xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ gây hậu quả rất nghiêm trọng, tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như gây ra tổn thất về mặt tài chính lớn hoặc có thể là gián đoạn hoạt động sản xuất kinh doanh.

## II. Tình hình hoạt động trong năm 2016

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2016, kinh tế vĩ mô chưa được ổn định theo hướng tích cực, công ty vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức lớn như: sự cạnh tranh giữa các Công ty khác cùng ngành; nền kinh tế tăng trưởng không ổn định làm ảnh hưởng tới nhu cầu của người dân tỉnh Hải Phòng tới việc sử dụng các dịch vụ ma chay, hỏa táng;... Tuy nhiên, bằng những nỗ lực phấn đấu không ngừng, Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ.

**Bảng số 1: Cơ cấu doanh thu của Công ty năm 2015 – 2016**

TT	Doanh thu theo các lĩnh vực	Năm 2016		Từ ngày 02/06/2015 đến ngày 31/12/2015		Từ ngày 01/01/2015 đến ngày 01/06/2015	
		Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	95.120	98,03	50.414,1	98,7	28.384	99,3
2	Doanh thu hoạt động tài chính	1.152,4	1,19	482,4	0,94	110,5	0,39
3	Thu nhập khác	756,3	0,78	199,4	0,36	96,7	1,31
<b>Tổng Doanh thu</b>		<b>97.028,7</b>	<b>100</b>	<b>51.095,9</b>	<b>100</b>	<b>28.591,2</b>	<b>100</b>

1093  
ÔNG  
Ổ P  
C VỤ  
HẢI PHÒNG  
YÊN T



(Nguồn: BCTC kiểm toán cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến 01/06/2015 - Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng và cho kỳ kế toán từ ngày 02/06/2015 đến 31/12/2015, BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP Phục vụ mai táng Hải Phòng)

**Bảng số 2: Cơ cấu lợi nhuận của Công ty năm 2015 – 2016**

(Đơn vị: Triệu đồng)

TT	Lợi nhuận	Năm 2016	Từ ngày 02/06/2015 đến ngày 31/12/2015	Từ ngày 01/01/2015 đến ngày 01/06/2015
1	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	12.190,6	6.779,2	5.677
2	Lợi nhuận khác	(512,8)	(334)	(123,2)
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	11.677,8	6.445	5.554
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	9.171,4	4.560,5	4.332

(Nguồn: BCTC kiểm toán cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến 01/06/2015 - Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng và cho kỳ kế toán từ ngày 02/06/2015 đến 31/12/2015, BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP Phục vụ mai táng Hải Phòng)

Xét về cơ cấu doanh thu, các dịch vụ Công ty đang cung cấp gồm: hoạt động dịch vụ tang lễ, vận tải hành khách đường bộ khác, cải tạo đáng và hoàn thiện đá... Trong đó, các hoạt động chính từ mai táng, cải táng, hỏa táng chiếm tỷ trọng lớn trong tổng doanh thu năm 2015 và năm 2016. Cụ thể, năm 2015, Doanh thu từ việc bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty trung bình chiếm tới 99% tỷ trọng Tổng doanh thu. Năm 2016, Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tiếp tục đà tăng so với năm 2015 và chiếm 98,03% tỷ trọng Tổng doanh thu năm 2016. Bên cạnh đó, Doanh thu thuần năm 2016 còn vượt kế hoạch đề ra 36,5%. Cùng với các hoạt động chính là doanh thu từ dịch vụ phụ như: hoạt động xây dựng các công trình tại nghĩa trang, dịch vụ di chuyển các phần mộ, bán buôn hàng gốm sứ,... tuy chỉ chiếm phần khá nhỏ trong cơ cấu Tổng doanh thu của Công ty những cũng đã góp phần nâng cao doanh thu cũng như nâng cao tổng lợi nhuận của Công ty.

**Bảng số 3: Cơ cấu chi phí của Công ty năm 2015 - 2016**

TT	Yếu tố chi phí	Năm 2016		Từ 02/06/2015 đến 31/12/2015		Từ 01/01/2015 đến 01/06/2015	
		Giá trị (tr.đồng)	% / DTT	Giá trị	% / DTT	Giá trị	% / DTT

				(tr.đồng)		(tr.đồng)	
1	Giá vốn hàng bán	66.062	68,1	35.339	70,1	16.655,3	58,7
2	Chi phí bán hàng	1.844	1,90	1.322	2,6	858,5	3,03
3	Chi phí quản lý DN	16.176	16,67	7.454	14,8	5.304	18,7
4	Chi phí tài chính	-	-	-	-	-	-
5	Chi phí khác	1.269	1,31	533,4	1,1	220	0,8
<b>I</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>85.351</b>	<b>87,98</b>	<b>44.648,4</b>	<b>88,6</b>	<b>23.351,2</b>	<b>82</b>
<b>II</b>	<b>DTT</b>	<b>95.120</b>	<b>100</b>	<b>50.411,5</b>	<b>100</b>	<b>28.384</b>	<b>100</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến 01/06/2015 - Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng và cho kỳ kế toán từ ngày 02/06/2015 đến 31/12/2015, BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP Phục vụ mai táng Hải Phòng)

**Bảng số 4: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 - 2016**

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Từ 02/06/2015 đến 31/12/2015	Từ 01/01/2015 đến 01/06/2015
1. Tổng giá trị tài sản	Tr. Đồng	97.539,4	86.950	85.352,6
2. Vốn chủ sở hữu	Tr. Đồng	44.686,6	45.894,5	45.902,3
3. Tổng doanh thu	Tr. Đồng	97.028,7	51.095,9	28.591,2
4. Tổng chi phí	Tr. Đồng	85.351	44.648,4	23.351,2
5. Lợi nhuận gộp	Tr. Đồng	29.058	15.072,7	11.729
6. Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	11.677,8	6.445	5.553,7
7. Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	9.171,4	4.560,5	4.332

(Nguồn: BCTC kiểm toán cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến 01/06/2015 - Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng và cho kỳ kế toán từ ngày 02/06/2015 đến 31/12/2015, BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP Phục vụ mai táng Hải Phòng)

Năm 2016 tiếp tục đà tăng trưởng mạnh mẽ về doanh thu và lợi nhuận của Công ty cổ phần Phục vụ Mai táng Hải Phòng. Lợi nhuận sau thuế của Công ty tăng trưởng nhẹ so với năm 2015 và đạt 309,8% so với kế hoạch đề ra là 2.960 triệu đồng. Qua đó, thấy được sự cố gắng hết mình của cán bộ công nhân viên của Công ty, định hướng cũng như việc thực hiện kế hoạch đề ra đã được kiểm soát chặt chẽ.



**2. Tổ chức và nhân sự****2.1 Danh sách Ban điều hành:****Bảng số 5: Danh sách thành viên Ban điều hành**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Phạm Xuân Thu	Tổng Giám đốc
2	Ông Trần Văn Phú	Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Vũ Văn Phong	Phó Tổng Giám đốc
4	Bà Bùi Thị Tuân	Kế toán trưởng

(Nguồn: Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng)

Thông tin cụ thể của các thành viên Ban điều hành như sau:

<b>1) Họ và tên</b>	:	<b>PHẠM XUÂN THU</b>
- Giới tính	:	Nam
- Ngày tháng năm sinh:	:	09/10/1973
- Nơi sinh	:	Xã Đặng Cương, Huyện An Hải, TP Hải Phòng
- Số CMND	:	030873717
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú	:	Số 24/67 Hoàng Quý, Hồ Nam, Lê Chân, TP Hải Phòng
- Điện thoại	:	0903.210.514
- Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác	:	
+ Từ T4/1992 – T2/2002	:	Nhân viên lao động tiền lương
+ Từ T3/2002 – T4/2004	:	Phó Phòng Tổng hợp
+ Từ T5/2004 – T4/2007	:	Trưởng phòng kế hoạch tổng hợp
+ Từ T5/2007 – T9/2010	:	Trưởng phòng Tổ chức Hành chính
+ Từ T10/2010 – T5/2015	:	Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng Hải Phòng
+ Từ T6/2015 – 10/2016	:	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Phục



- vụ mai táng Hải Phòng
- + Từ T11/2016 đến nay : Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng
  - Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng
  - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
  - Số lượng cổ phần nắm giữ : 24.200 cổ phần, chiếm 0,55% vốn điều lệ  
Trong đó:
  - + Sở hữu cá nhân : 24.200 cổ phần, chiếm 0,55% vốn điều lệ
  - + Sở hữu đại diện : 0 cổ phần
  - Hành vi vi phạm pháp luật : Không
  - Các khoản nợ đối với Công ty : Không
  - Lợi ích liên quan đối với công ty : Không
  - Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Không

**2) Họ và tên : TRẦN VĂN PHÚ**

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: : 09/09/1976
- Nơi sinh : Bệnh viện Lê Chân, TP Hải Phòng
- Số CMND : 030956965
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 81/1/430 Niệm Nghĩa, Lê Chân, TP Hải Phòng
- Điện thoại : 0904.090.976
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Luật
- Quá trình công tác :
- + Từ T7/1995 – T10/1995 : Công nhân lao động

020  
 C  
 C  
 H  
 H  
 C  
 H

- + Từ T11/1995 – T10/2000 : Nhân viên bảo vệ
- + Từ T11/2000 – T4/2003 : Cán bộ Phòng Nghiệp vụ Việc tang
- + Từ T5/2003 – T4/2011 : Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ Việc tang
- + Từ T5/2011 – T5/2015 : Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng
- + Từ T6/2015 – đến nay : Phó Tổng Giám đốc, Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc, Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty CP Phục vụ mai táng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần nắm giữ Trong đó: : 683.900 cổ phần, chiếm 15,54% vốn điều lệ
- + Sở hữu cá nhân : 23.900 cổ phần, chiếm 0,54% vốn điều lệ
- + Sở hữu đại diện : 660.000 cổ phần, chiếm 15% vốn điều lệ  
(Đại diện phần vốn Nhà nước - Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ phần : Không

**3) Họ và tên : VŨ VĂN PHONG**

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: : 25/03/1971
- Nơi sinh : Xã Đồng Thái, Huyện An Hải, TP Hải Phòng
- Số CMND : 030770445

10/1  
ĐƠN  
CỔ PHẦN  
VỤ  
MÁI TÁNG  
HẢI PHÒNG



- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 6/444 Tô Hiệu, Hồ Nam, Lê Chân, TP Hải Phòng
- Điện thoại : 0913.245.651
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Luật
- Quá trình công tác :
- + Từ T4/1989 – T2/2002 : Nhân viên bảo vệ Công ty Phục vụ mai táng  
: Nhân viên Phòng Tổ chức Hành chính Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng
- + Từ T5/2004 – T4/2011 : Phó Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng
- + Từ T5/2011 – T5/2015 : Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng
- + Từ T6/2015 – đến nay : Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty kiêm Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty kiêm Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 714.500 cổ phần, chiếm 16,24% vốn điều lệ  
Trong đó:
- + Sở hữu cá nhân : 54.500 cổ phần, chiếm 1,24% vốn điều lệ
- + Sở hữu đại diện : 660.000 cổ phần, chiếm 15% vốn điều lệ
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ : Không

1394  
CÔNG TY  
HÀNG  
MAI TÁNG  
HẢI PHÒNG  
TP. H

phiếu

- 4) Họ và tên : BÙI THỊ TUẦN**
- Giới tính : Nữ
  - Ngày tháng năm sinh: : 08/03/1963
  - Nơi sinh : Xã Đông Sơn, Huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng
  - Số CMND : 030372056
  - Quốc tịch : Việt Nam
  - Dân tộc : Kinh
  - Địa chỉ thường trú : Số 19/169 Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, TP Hải Phòng
  - Điện thoại : 0989.133.189
  - Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán
  - Quá trình công tác :
  - + Từ T9/1984 – T5/1996 : Kế toán Công ty Phục vụ mai táng
  - + Từ T6/1996 – T3/2001 : Phó trưởng phòng Kế toán - thống kê Công ty Phục vụ mai táng
  - + Từ T4/2001 – T11/2005 : Trưởng phòng Kế toán - thống kê Công ty Phục vụ mai táng
  - + Từ T12/2005 – T4/2011 : Kế toán trưởng Công ty Công ty Phục vụ mai táng
  - + Từ T5/2011 – T1/2012 : Trưởng phòng Kế toán thống kê, Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng
  - + Từ T2/2012 – T5/2015 : Kế toán trưởng, Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng
  - + Từ T6/2015 – đến nay : Kế toán trưởng Công ty, Thành viên HĐQT Công ty CP Phục vụ mai táng Hải Phòng
  - Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Kế toán trưởng Công ty, Thành viên HĐQT Công ty CP Phục vụ mai táng Hải Phòng
  - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không



- Số lượng cổ phần nắm giữ : 103.800 cổ phần, chiếm 2,36% vốn điều lệ  
Trong đó:
- + Sở hữu cá nhân : 103.800 cổ phần, chiếm 2,36% vốn điều lệ
- + Sở hữu đại diện : 0 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Không

## 2.2 Những thay đổi trong ban điều hành

Căn cứ Nghị Quyết số 11/NQ/HĐQT:

- Ông Phạm Xuân Thu – Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng
- Được bổ nhiệm giữ chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng.
- Thời hạn bổ nhiệm: 05 năm.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 01/11/2016.

## 2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên

**Bảng số 6: Số lượng cán bộ, nhân viên tính đến ngày 31/12/2016**

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỉ trọng (%)
<b>1. Phân theo trình độ lao động</b>		
- Trình độ Đại học và trên đại học	76	34%
- Trình độ cao đẳng	9	4%
- Trình độ trung cấp, công nhân kỹ thuật	48	21,5%
- Lao động phổ thông	90	40,5
<b>2. Phân theo loại hợp đồng lao động</b>		
Không thuộc diện ký hợp đồng lao động	01	0,5%
Lao động làm việc theo HĐLĐ	222	99,5%
- HĐLĐ không thời hạn	222	99,5%

- HĐLĐ xác định thời hạn từ đủ 12 tháng đến 36 tháng		
- HĐLĐ theo mùa vụ hoặc một công việc nhất định dưới 12 tháng		
<b>3. Phân theo giới tính</b>		
- Nam	146	65,5
- Nữ	77	34,5

(Nguồn: Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng)

#### 2.4 Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

- *Chính sách đào tạo*

Nhìn chung, Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng có đội ngũ lãnh đạo và quản lý được đào tạo chính quy, cơ bản, nhiều kinh nghiệm chuyên môn về dịch vụ mai táng, nhanh nhạy trong cơ chế thị trường; đội ngũ công nhân lao động lành nghề trong các thao tác nghiệp vụ, có tính kỷ luật đảm nhận được các chức danh cụ thể trong dây chuyền sản xuất, tạo năng suất cao để đáp ứng được nhu cầu cung cấp dịch vụ mai táng trên thị trường.

Lao động của Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng đều thông qua đào tạo để đáp ứng công việc theo kế hoạch tuyển dụng, đào tạo và huấn luyện. Công tác đào tạo và đào tạo lại hàng năm được thực hiện chủ yếu tại doanh nghiệp cho lực lượng lao động trực tiếp giản đơn. Riêng lao động cần nâng cao tay nghề khi phát sinh quy trình công nghệ mới đều được gửi đi đào tạo nâng cao tay nghề trực tiếp tại cơ sở đào tạo chuyên nghiệp có trang thiết bị kỹ thuật phù hợp, đây là chính sách nâng cao năng suất lao động trong chiến lược quản lý phát triển nguồn nhân lực của Công ty.

- *Chính sách lương thưởng trợ cấp*

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.





**3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án**

**3.1 Các khoản đầu tư lớn:**

Đơn vị tính: Triệu đồng

	<b>Đầu tư, mua sắm tài sản bằng vốn của Công ty</b>	<b>7.681</b>
1	Bãi đỗ xe - Đội vận tải	822
2	Ga ra ô tô - Đội vận tải	850
3	02Xe ca Huyndai	2.559
4	Hệ thống chống sét tia tiên đạo NT NH	417
5	Xây dựng tường chắn tuyến khu KM PL	990
6	XDCSHT khu Kiểu mẫu NTPL	1.587
7	Giải phóng MB, San lấp MB để đặt mộ VC tại PL	456

**3.2 Các công ty con, công ty liên kết:**

Không có.

**4. Tình hình tài chính**

**4.1 Tình hình tài chính**

**Bảng số 7: Các chỉ tiêu tài chính năm 2015 - 2016**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2016 (đồng)</b>	<b>Từ 02/06/2015 đến 31/12/2015 (đồng)</b>	<b>Từ 01/01/2015 đến 01/06/2015 (đồng)</b>
<b>Tổng giá trị tài sản</b>	97.539.381.958	86.949.950.029	85.352.567.446
<b>Doanh thu thuần</b>	95.119.908.273	50.411.533.350	28.384.139.510
<b>Lợi nhuận thuần từ HĐKD</b>	12.190.607.149	6.779.193.633	5.676.863.714
<b>Lợi nhuận khác</b>	(512.831.524)	(333.985.521)	(123.152.062)
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	11.677.775.625	6.445.208.112	5.553.711.652
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	9.171.355.559	4.560.487.888	4.331.895.089
<b>Tỉ lệ lợi nhuận trả cổ tức</b>			
<b>- Đã trả</b>		8,29%	
<b>- Dự kiến</b>	16,67%		

(Nguồn: BCTC kiểm toán cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến 01/06/2015 - Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng và cho kỳ kế toán từ ngày 02/06/2015 đến 31/12/2015, BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP Phục vụ mai táng Hải Phòng)

## 4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng số 8: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2015 - 2016

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Từ 02/06/2015 đến 31/12/2015	Từ 01/01/2015 đến 01/06/2015
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (= TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,15	1,19	2,61
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho) Nợ ngắn hạn	Lần	0,49	0,63	1,34
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	0,48	0,47	0,46
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	0,92	0,89	0,86
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho BQ	Lần	2,45	1,56	0,74
Vòng quay tổng tài sản: <u>Doanh thu thuần</u> Tổng tài sản BQ	Lần	1,03	0,59	0,35
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	9,64	9,05	15,26
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	%	18,04	9,94	9,44
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ	%	9,40	5,24	5,08
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	12,82	13,45	20,00

(Nguồn: BCTC kiểm toán cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến 01/06/2015 - Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng và cho kỳ kế toán từ ngày 02/06/2015 đến 31/12/2015, BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP Phục vụ mai táng Hải Phòng)

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

## 5.1. Cổ phần

194  
 TY  
 AN  
 AIT  
 ION  
 P.H



- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 4.400.000 cổ phần phổ thông. **Trong đó:**
  - Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 3.572.200 cổ phần (chiếm 81,19%)
  - Số lượng cổ phần chuyển nhượng có điều kiện (hạn chế chuyển nhượng): 827.800 cổ phần (chiếm 18,81%)

**5.2. Cơ cấu cổ đông**

**Bảng số 9: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2016**

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ
<b>1</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>211</b>	<b>4.400.000</b>	<b>100%</b>
1.1	Tổ chức	2	3.278.000	74,5%
1.2	Cá nhân	209	1.122.000	25,5%
<b>2</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>00</b>	<b>00</b>	<b>00</b>
2.1	Tổ chức	00	00	00
2.2	Cá nhân	00	00	00
<b>3</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>00</b>	<b>00</b>	<b>00</b>
<b>Tổng Cộng</b>		<b>211</b>	<b>4.400.000</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng)

**Bảng số 10: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 31/12/2016**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
<b>1</b>	Đại diện vốn nhà nước: Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng	Số 18 Hoàng Diệu, Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng	2.838.000	64,5
<b>2</b>	Công ty TNHH Đầu tư CT và Thương mại Hoàng Phát	Số 36 Đinh Tiên Hoàng, Hoàng Văn Thụ, Hồng Bàng, Hải Phòng	440.000	10,00
<b>3</b>	Nguyễn Hồng Lê	Số 3/26 Hào Khê-Khu E, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	234.600	5,33

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng)

**5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

Kể từ ngày chuyển đổi thành Công ty cổ phần ngày 02/06/2015, công ty chưa tiến hành tăng vốn điều lệ.

**5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ**

Không có

**5.5. Các chứng khoán khác**

Không có

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

**Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Nhiên liệu 447.142 kg gas dùng cho lò hỏa táng. 52.677 l diesel dùng cho xe ô tô phục vụ tang đám.**

**Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:

Không.

- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:

Không.

**6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:**

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động: 223 người.

- Mức lương trung bình đối với người lao động:

**Bảng số 11: Mức lương trung bình đối với người lao động**

Nội dung	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
<b>Mức lương bình quân</b> (triệu đồng/người/tháng)	7	9,1	9,6

(Nguồn: Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng)

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động.





Về an toàn lao động: Phương tiện và công cụ lao động luôn được trang bị đầy đủ và đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn an toàn cho người lao động. Đối với những công việc có yếu tố nguy hiểm, độc hại, người lao động đều được trang bị các thiết bị bảo hộ lao động chuyên dụng, phù hợp, đảm bảo an toàn.

c. Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm được quy định theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty đã hoàn thành tốt trách nhiệm với cộng đồng địa phương như việc tham gia đóng góp các quỹ giúp đỡ những gia đình có hoàn cảnh khó khăn, ủng hộ biển đảo,...

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN  
Không có.

### III. Báo cáo và đánh giá của ban giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2016 ổn định về nền kinh tế Việt Nam nói chung và với công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng nói riêng. Nhưng Công ty vẫn gặp một số khó khăn như số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực mai hỏa táng ngày một gia tăng, dịch vụ ma chay hỏa táng là dịch vụ hiện đại, sẽ tốn kém kinh phí nhiều hơn so với việc ma chay truyền thống. Tuy nhiên, Ban lãnh đạo Công ty luôn theo dõi sát sao diễn biến của thị trường nhằm đưa ra các kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Các bước đi được thực hiện một cách cẩn trọng và được điều chỉnh dựa trên tình hình kinh tế vĩ mô.

Với thế mạnh là một trong những doanh nghiệp đầu tiên hoạt động trong lĩnh vực ma chay hỏa táng, Công ty không những duy trì ổn định, mà còn đạt được nhiều kết quả khả quan. Việc liên tiếp đạt tỷ lệ tăng trưởng cao về doanh thu và lợi nhuận không chỉ giúp Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 mà còn tạo cơ sở để Công ty phát triển trong dài hạn.

**Bảng số 12: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 - 2016**

Chỉ tiêu	Năm 2016 (Đồng)	Từ 02/06/2015 đến 31/12/2015 (Đồng)	Từ 01/01/2015 đến 01/06/2015 (Đồng)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	95.119.908.273	50.414.073.350	28.384.139.510
Các khoản giảm trừ	-	2.540.000	-

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	95.119.908.273	50.411.533.350	28.384.139.510
Giá vốn hàng bán	66.061.746.243	35.338.856.849	16.655.269.757
Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	29.058.162.030	15.072.676.501	11.728.869.753
Doanh thu hoạt động tài chính	1.152.389.794	482.408.008	110.500.997
Chi phí tài chính	-	-	-
Chi phí bán hàng	1.844.137.000	1.321.847.000	858.477.000
Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.175.807.675	7.454.043.876	5.304.030.036
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	12.190.607.149	6.779.193.633	5.676.863.714
Thu nhập khác	756.324.579	199.433.621	96.721.391
Chi phí khác	1.269.156.103	533.419.142	219.873.453
Lợi nhuận khác	(512.831.524)	(333.985.521)	(123.152.062)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	11.677.775.625	6.445.208.112	5.553.711.652
Chi phí thuế TNDN hiện hành	2.253.208.928	1.672.604.928	131.734.244
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	253.211.138	212.115.296	1.090.082.319
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	9.171.355.559	4.560.487.888	4.331.895.089

(Nguồn: BCTC kiểm toán cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến 01/06/2015 - Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng và cho kỳ kế toán từ ngày 02/06/2015 đến 31/12/2015, BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP Phục vụ mai táng Hải Phòng)

## 2. Tình hình tài chính

### 2.1. Tình hình tài sản

**Bảng số 13: Tình hình tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2016**

TÀI SẢN	Năm 2016 (Đồng)	Từ 02/06/2015 đến 31/12/2015 (Đồng)	Từ 01/01/2015 đến 01/06/2015 (Đồng)
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>53.497.448.067</b>	<b>48.979.988.821</b>	<b>45.089.046.291</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	16.148.904.721	19.745.534.196	19.579.669.165

0201  
CỔ  
CƠ  
HỮU  
HẠN  
CHÍNH



II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	764.268.741	720.412.778	700.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	5.771.987.412	5.185.212.442	1.198.645.180
IV. Hàng tồn kho	30.650.871.711	23.208.134.405	22.028.028.249
V. Tài sản ngắn hạn khác	161.415.482	120.695.000	1.582.703.697
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>44.041.933.891</b>	<b>37.969.961.208</b>	<b>40.263.521.155</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
II. Tài sản cố định	36.482.934.053	30.659.909.957	32.880.020.069
1. TSCĐ hữu hình	36.482.934.053	30.659.909.957	32.700.020.069
2. TSCĐ vô hình	-	-	-
III. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	728.730.000	152.049.000	180.000.000
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	-	-	-
V. Tài sản dài hạn khác	6.830.269.838	7.158.002.251	7.383.501.086
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>97.539.381.958</b>	<b>86.949.950.029</b>	<b>85.352.567.446</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến 01/06/2015 - Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng và cho kỳ kế toán từ ngày 02/06/2015 đến 31/12/2015, BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP Phục vụ mai táng Hải Phòng)

**Bảng số 14: Tài sản cố định hữu hình của Công ty tại thời điểm 31/12/2016**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn	Dụng cụ quản lý	Cộng
<b>NGUYÊN GIÁ</b>					
Tại ngày 01/01/2016	30.170.034.817	15.434.191.494	13.216.581.800	604.480.000	59.425.288.111
Tăng trong năm	7.275.588.000	585.357.000	2.559.400.000	94.000.000	10.514.345.000
Mua sắm mới	706.252.000	585.357.000	-	94.000.000	1.385.609.000
Đầu tư xây dựng	1.847.275.000	-	2.559.400.000	-	4.406.675.000

Tăng khác	4.722.061.000	-	-	-	4.722.061.000
<b>Giảm trong năm</b>	-	-	-	-	-
Thanh lý, nhượng bán	-	-	-	-	-
<b>Tại ngày 31/12/2016</b>	<b>37.445.622.817</b>	<b>16.019.548.494</b>	<b>15.775.981.800</b>	<b>698.480.000</b>	<b>69.939.633.111</b>
<b>GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ</b>					
<b>Tại ngày 01/01/2016</b>	<b>14.625.056.328</b>	<b>4.895.413.820</b>	<b>9.077.729.439</b>	<b>167.178.567</b>	<b>28.765.378.154</b>
<b>Tăng trong năm</b>	<b>2.014.304.679</b>	<b>1.240.718.513</b>	<b>1.333.180.218</b>	<b>103.117.494</b>	<b>4.691.320.904</b>
Khấu hao trong năm	1.657.588.180	1.240.718.513	1.333.180.218	103.117.494	4.334.604.405
Tăng khác	365.716.499	-	-	-	356.716.499
<b>Giảm trong năm</b>	-	-	-	-	-
Thanh lý, nhượng bán	-	-	-	-	-
<b>Tại ngày 31/12/2016</b>	<b>16.639.361.007</b>	<b>6.136.132.333</b>	<b>10.410.909.657</b>	<b>270.296.061</b>	<b>33.456.699.058</b>
<b>GIÁ TRỊ CÒN LẠI</b>					
<b>Tại ngày 01/01/2016</b>	<b>15.544.978.489</b>	<b>10.538.777.674</b>	<b>4.138.852.361</b>	<b>437.301.433</b>	<b>30.659.909.957</b>
<b>Tại ngày 31/12/2016</b>	<b>20.806.261.810</b>	<b>9.883.416.161</b>	<b>5.365.072.143</b>	<b>428.183.939</b>	<b>36.482.934.053</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty)

## 2.2. Tình hình nợ phải trả

**Bảng số 15: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2015 - 2016**

Chỉ tiêu	2016 (Đồng)	Từ 02/06/2015 đến 31/12/2015 (Đồng)	Từ 01/01/2015 đến 01/06/2015 (Đồng)
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>46.694.502.643</b>	<b>41.055.469.340</b>	<b>39.450.271.709</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>46.694.502.643</b>	<b>41.055.469.340</b>	<b>17.269.091.288</b>



1. Phải trả người bán ngắn hạn	6.264.977.849	5.583.617.251	4.152.478.616
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	17.572.666.289	21.854.482.481	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.179.918.091	1.150.398.806	164.289.478
4. Phải trả người lao động	7.055.820.639	2.105.490.000	1.615.111.000
9. Phải trả ngắn hạn khác	9.271.435.032	7.877.901.118	11.337.212.194
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	4.500.000.000	2.196.739.500	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	849.684.734	286.840.184	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến 01/06/2015 - Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng và cho kỳ kế toán từ ngày 02/06/2015 đến 31/12/2015, BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP Phục vụ mai táng Hải Phòng)

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Chính sách trả lương cho nhân viên theo năng lực làm việc và chế độ đãi ngộ tốt, trong năm 2016 Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Công ty đã tăng mạnh, giúp công ty tuyển dụng được những nhân sự có năng lực thực sự, có tâm huyết làm việc cho công ty. Bộ máy điều hành và lãnh đạo gọn nhẹ, trực tiếp. Dưới Ban Giám đốc có các phòng ban với chức năng và nhiệm vụ công việc cụ thể với sự giám sát và điều hành sát sao của các trưởng bộ phận. Chính sách của công ty đảm bảo theo đúng luật định hiện hành của nhà nước Việt Nam.

### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Đối với Công ty bên cạnh những thuận lợi như công tác quản lý đã đi vào nề nếp, đội ngũ cán bộ công nhân viên có trình độ chuyên môn kinh nghiệm,... Công ty cũng còn gặp rất nhiều khó khăn nhất là việc văn hóa tục lệ ma chay của Việt Nam. Để duy trì sản xuất ổn định, có hiệu quả, đảm bảo việc làm cho người lao động, hoàn thành kế hoạch sản xuất năm 2017 đòi hỏi phải có sự nỗ lực, cố gắng quyết tâm cao độ của đội ngũ cán bộ công nhân viên toàn Công ty.

Công ty không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ hiện có, đồng thời có kế hoạch mở rộng phát triển các dịch vụ một cách rõ ràng, cụ thể. Việc xây dựng các phương án được chuẩn bị kỹ lưỡng về cả mặt định tính và định lượng, điều đó góp phần giảm thiểu rủi ro khi triển khai dự án.

Được sự hỗ trợ từ phía UBND thành phố Hải Phòng, Công ty có cơ sở để mở rộng việc xây dựng nhà lễ tang Thành phố; quy hoạch mở rộng nghĩa trang Phi liệt, triển khai



các phương án kinh doanh, dẫn đến việc hiệu quả kinh doanh được đảm bảo, góp phần tạo doanh thu tối đa.

Công ty không ngừng nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật, công nghệ, giải pháp về yếu tố con người để giảm tối đa chi phí, nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả kinh doanh.

#### **5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán**

Không có.

#### **6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

##### **a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...):**

Hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng đang ngày càng cải thiện các hoạt động cung cấp dịch vụ, đảm bảo các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải,...) hợp lý, phù hợp với tiêu chuẩn cho phép, góp một phần không nhỏ vào sự xanh – sạch – đẹp trên địa bàn.

##### **b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:**

Người lao động tại Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng được đảm bảo mức thu nhập phù hợp với mặt bằng chung của xã hội, được trang bị thiết bị làm việc đầy đủ, hiện đại, được đóng các loại bảo hiểm đầy đủ. Hàng năm, Công ty vẫn trích quỹ khen thưởng phúc lợi, kịp thời khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công việc.

##### **c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương**

Trong năm qua, Công ty đã hoàn thành tốt trách nhiệm với cộng đồng địa phương như việc cùng tham gia vào việc ủng hộ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn, gia đình thương binh liệt sỹ,...

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị đối với hoạt động công ty**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Trong năm 2016, mặc dù gặp nhiều khó khăn thách thức, song toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ kinh tế, chính trị được Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng giao cho. Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã đề ra nhiều giải pháp thực hiện gắn liền với mục tiêu phát triển tập trung vào các giá trị cốt lõi của Công ty. Các chỉ tiêu kinh tế, tài chính đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, thu nhập người lao động ổn định, đảm bảo hài hòa lợi ích người lao động, nhà nước và các cổ đông. Cụ thể, năm 2016, Công ty đã đạt doanh thu thuần là 78.798 triệu đồng, đạt 136,5% so với kế hoạch đề ra. Lợi nhuận sau thuế đạt 9.171,8 triệu đồng,

##### **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

Hội đồng quản trị đã nhận thấy Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo điều lệ Công ty; đã tổ chức thực hiện nghiêm túc và có





hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2016, các Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị đảm bảo chấp hành đúng quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

**2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra giám sát Ban điều hành triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị nhằm đạt được các mục tiêu định hướng của Công ty trong năm 2017.

Hội đồng quản trị tiếp tục theo sát diễn biến của nền kinh tế trong nước và thế giới, chủ động phân tích, nắm bắt tình hình để có những nhận định đúng đắn từ đó kịp thời đưa ra những quyết sách phù hợp nhằm chỉ đạo Ban điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ tốt nhất.

**V. Quản trị công ty**

**1. Hội đồng quản trị**

**a) Thành viên Hội đồng quản trị:**

**Bảng số 16: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Hồng Lê	Chủ tịch Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT điều hành)
2	Trần Văn Phú	Ủy viên Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT điều hành)
3	Vũ Văn Phong	Ủy viên Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT điều hành)
4	Bùi Thị Tuân	Ủy viên Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT điều hành)
5	Phan Mạnh Dũng	Ủy viên Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT không điều hành)

- 1. Họ và tên : NGUYỄN HỒNG LÊ**
- Giới tính : Nam
  - Ngày tháng năm sinh: : 14/02/1969
  - Nơi sinh : Phường Trại Cau, quận Lê Chân, TP Hải Phòng
  - Số CMND : 030732634
  - Quốc tịch : Việt Nam
  - Dân tộc : Kinh

2016  
 CÔNG  
 CỔ  
 PHẦN  
 HẢI  
 PHÒNG

- Địa chỉ thường trú : Số 4A lô B30 Khu E Cát Bi, Ngô Quyền, TP Hải Phòng
- Điện thoại : 0903.213.381
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác :
- + Từ T12/1988- T09/1992 : Nhân viên bảo vệ Công ty Phục vụ Mai táng
- + Từ T10/1992 – T06/1996 : Cán bộ Phòng Nghiệp vụ Việc tang Công ty Phục vụ mai táng
- + Từ T7/1996 – T2/2004 : Phó trưởng ban BQL Nghĩa trang Ninh Hải Công ty Phục vụ mai táng
- + Từ T3/2004–T7/2006 : Trưởng ban BQL Đài Hóa Thân Hoàn Vũ Công ty Phục vụ mai táng
- + Từ T8/2006 – T12/2007 : Trợ lý Ban Giám đốc Công ty Công ty Phục vụ mai táng
- + Từ T1/2008 – T7/2010 : Phó Giám đốc Công ty Công ty Phục vụ mai táng
- + Từ T8/2010 – T3/2012 : Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng
- + Từ T4/2012 – T5/2015 : Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng
- + Từ T6/2015 – T10/2016 : Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng
- + Từ T11/2016 đến nay : Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 1.312.600 cổ phần, chiếm 29,83% vốn điều lệ
- Trong đó:

09  
NG  
PH  
UV  
PH  
TP



+ Sở hữu cá nhân	:	234.600 cổ phần, chiếm 5,33% vốn điều lệ
+ Sở hữu đại diện (Đại diện phần vốn Nhà nước - Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)	:	1.078.000 cổ phần, chiếm 24,5% vốn điều lệ
- Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu	:	Không

**2. Họ và tên** **TRẦN VĂN PHÚ**

Đã nêu trong mục lý lịch thành viên Ban điều hành

**3. Họ và tên** **VŨ VĂN PHONG**

Đã nêu trong mục lý lịch thành viên Ban điều hành

**4. Họ và tên** **BÙI THỊ TUÂN**

Đã nêu trong mục lý lịch thành viên Ban điều hành

**5. Họ và tên** **PHAN MẠNH DŨNG**

- Giới tính	:	Nam
- Ngày tháng năm sinh:	:	28/08/1972
- Nơi sinh	:	Hải Phòng
- Số CMND	:	030773647
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú	:	Số 36 Đinh Tiên Hoàng, Hoàng Văn Thụ, Hồng Bàng - Hải Phòng
- Điện thoại	:	0989.080688
- Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế

394  
: TY  
I AN  
AI TI  
ONG  
HP

- Quá trình công tác :
- + Từ T11/1991- T12/2005 : Nhân viên kế toán Công ty Phục vụ mai táng
- + Từ T1/2006 - 2009 : Phó Giám đốc Công ty Xây dựng và Đầu tư Bạch Đằng 6 Thuộc Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng.
- + Từ T1/2010 -2014 : Phó Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Vận tải Hoàng Phát.
- + Từ T1/2015 –T4/2015 : Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư công trình và Thương mại Hoàng Phát.
- + Từ T4/2015- đến nay : Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư công trình và Thương mại Hoàng Phát. Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư công trình và Thương mại Hoàng Phát.
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 440.000 cổ phần, chiếm 10% vốn điều lệ  
Trong đó:
- + Sở hữu cá nhân : 00 cổ phần
- + Sở hữu đại diện : 440.000 cổ phần, chiếm 10% vốn điều lệ
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Không





- Quá trình công tác :
- + Từ T11/1991- T12/2005 : Nhân viên kế toán Công ty Phục vụ mai táng
- + Từ T1/2006 - 2009 : Phó Giám đốc Công ty Xây dựng và Đầu tư Bạch Đằng 6 Thuộc Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng.
- + Từ T1/2010 -2014 : Phó Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Vận tải Hoàng Phát.
- + Từ T1/2015 –T4/2015 : Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư công trình và Thương mại Hoàng Phát.
- + Từ T4/2015- đến nay : Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư công trình và Thương mại Hoàng Phát. Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư công trình và Thương mại Hoàng Phát.
- Số lượng cổ phần nắm giữ Trong đó: : 440.000 cổ phần, chiếm 10% vốn điều lệ
- + Sở hữu cá nhân : 00 cổ phần
- + Sở hữu đại diện : 440.000 cổ phần, chiếm 10% vốn điều lệ
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Không



**b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị**

Thư ký giúp việc cho Hội đồng quản trị trong việc đôn đốc các đơn vị, phòng ban chuyên môn lập báo cáo thường xuyên; Lập kế hoạch, thông báo lịch làm việc, chuẩn bị các cuộc họp của HĐQT, ghi chép và lập biên bản các cuộc họp, thu thập tài liệu, cung cấp thông tin tài chính, bản sao biên bản HĐQT, thông báo kết luận các cuộc họp HĐQT và các thông tin khác cho các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát và cổ đông; Thực hiện nhiệm vụ thư ký cho các thành viên HĐQT và các nhiệm vụ khác do HĐQT giao.

**c) Hoạt động của Hội đồng quản trị**

Các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2016:

TT	Số NQ/QĐ	Ngày tháng năm	Nội dung
1	Số 01/2016/BB/HĐQT	Ngày 26 tháng 02 năm 2016	V.v Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm năm 2016, quyết định các dự án đầu tư
2	Số 04/NQ-PVMT	Ngày 13/4/2016	V.v Thông qua việc tổ chức ĐHCĐ thường niên 2016
3	Số 09/2016/BB/HĐQT	Ngày 27 tháng 7 năm 2016	V.v Phân công nhiệm vụ và triển khai một số công việc theo nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ 2. Chức danh Chủ tịch không kiêm Tổng Giám đốc. Tiến hành các thủ tục bầu Tổng Giám đốc.
4	Số 10/2016/BB/HĐQT	Ngày 21 tháng 10 năm 2016	V.v Miễn nhiệm và biểu quyết bỏ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc và chức danh trưởng Ban Kiểm soát
5	Số 216/QĐ-HĐQT	Ngày 01/11/2016	Quyết định chức danh Tổng Giám đốc
6	Số 217/QĐ- HĐQT	Ngày 01/11/2016	Quyết định chức danh Thư ký chủ tịch

**d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập**

Công ty không có thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

**e) Danh sách thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty**

Họ và tên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
Nguyễn Hồng Lê	Chủ tịch HĐQT	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

**2. Ban kiểm soát**





**b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị**

Thư ký giúp việc cho Hội đồng quản trị trong việc đôn đốc các đơn vị, phòng ban chuyên môn lập báo cáo thường xuyên; Lập kế hoạch, thông báo lịch làm việc, chuẩn bị các cuộc họp của HĐQT, ghi chép và lập biên bản các cuộc họp, thu thập tài liệu, cung cấp thông tin tài chính, bản sao biên bản HĐQT, thông báo kết luận các cuộc họp HĐQT và các thông tin khác cho các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát và cổ đông; Thực hiện nhiệm vụ thư ký cho các thành viên HĐQT và các nhiệm vụ khác do HĐQT giao.

**c) Hoạt động của Hội đồng quản trị**

Các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2016:

TT	Số NQ/QĐ	Ngày tháng năm	Nội dung
1	Số 01/2016/BB/HĐQT	Ngày 26 tháng 02 năm 2016	V.v Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm năm 2016, quyết định các dự án đầu tư
2	Số 04/NQ-PVMT	Ngày 13/4/2016	V.v Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2016
3	Số 09/2016/BB/HĐQT	Ngày 27 tháng 7 năm 2016	V.v Phân công nhiệm vụ và triển khai một số công việc theo nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ 2. Chức danh Chủ tịch không kiêm Tổng Giám đốc. Tiến hành các thủ tục bầu Tổng Giám đốc.
4	Số 10/2016/BB/HĐQT	Ngày 21 tháng 10 năm 2016	V.v Miễn nhiệm và biểu quyết bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc và chức danh trưởng Ban Kiểm soát
5	Số 216/QĐ-HĐQT	Ngày 01/11/2016	Quyết định chức danh Tổng Giám đốc
6	Số 217/QĐ- HĐQT	Ngày 01/11/2016	Quyết định chức danh Thư ký chủ tịch

**d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập**

Công ty không có thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

**e) Danh sách thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty**

Họ và tên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
Nguyễn Hồng Lê	Chủ tịch HĐQT	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

**2. Ban kiểm soát**



**Bảng số 17: Danh sách thành viên Ban Kiểm soát của Công ty**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thị Hải Yến	Thành viên Ban Kiểm soát
2	Nguyễn Văn Tâm	Thành viên Ban Kiểm soát

**Thông tin cụ thể của các thành viên Ban kiểm soát như sau:****1. Họ và tên : NGUYỄN VĂN TÂM**

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: : 16/01/1960
- Nơi sinh : Hải Phòng
- Số CMND : 030171854
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 2/185 Tôn Đức Thắng-Hải Phòng
- Điện thoại : 0989093078
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác :
- + Từ năm 1984 - 1999 : Chuyên viên Sở Tài chính Hải Phòng
- + Từ năm 2000 - 2009 : Phó trưởng phòng nghiệp vụ I, Sở Tài chính Hải Phòng
- + Từ năm 2010 – 05/2015 : Trưởng phòng nghiệp vụ I, Sở Tài chính Hải Phòng
- + Từ 06/2015 – 10/2016 : Trưởng phòng nghiệp vụ I, Sở Tài chính Hải Phòng, Trưởng ban Kiểm soát
- + Từ 11/2016 đến nay : Chuyên viên chính Phòng tài chính doanh nghiệp sở Tài chính Hải Phòng.  
Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Phục vụ Mai táng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Phục vụ tại Công ty  
vụ Mai táng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ : Chuyên viên chính Phòng tài chính doanh nghiệp



- ở các tổ chức khác                      sở Tài chính Hải Phòng
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 220.000 cổ phần, chiếm 5% vốn điều lệ
  - Trong đó:
  - + Sở hữu cá nhân : 00 cổ phần
  - + Sở hữu đại diện : 220.000 cổ phần, chiếm 5% vốn điều lệ  
(Đại diện phần vốn Nhà nước - Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)
  - Hành vi vi phạm pháp luật : Không
  - Các khoản nợ đối với Công ty : Không
  - Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
  - Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
  - Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Không

**2. Họ và tên : NGUYỄN THỊ HẢI YẾN**

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: : 10/01/1972
- Nơi sinh : Xã An Bài, Huyện Quỳnh Phụ, Thái Bình
- Số CMND : 030840453
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 09/232 Nguyễn Văn Linh, Dư Hàng Kênh, Lê Chân, TP Hải Phòng
- Điện thoại : 0913.246.572
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác :
- + Từ T12/1992 – T12/2000 : Kế toán Công ty Phục vụ mai táng

- + Từ T1/2002 – T10/2010 : Phó trưởng phòng Kế toán thống kê Công ty Phục vụ mai táng
  - + Từ T11/2010 – T4/2015. : Kiểm soát viên Công ty Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng Hải Phòng
  - + Từ T5/2015 - đến nay : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng
  - Chức vụ đang nắm giữ : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng tại Công ty
  - Chức vụ đang nắm giữ : Không ở các tổ chức khác
  - Số lượng cổ phần nắm giữ : 14.200 cổ phần, chiếm 0,32% vốn điều lệ
- Trong đó:
- + Sở hữu cá nhân : 14.200 cổ phần, chiếm 0,32% vốn điều lệ
  - + Sở hữu đại diện : 0 cổ phần
  - Hành vi vi phạm pháp luật : Không
  - Các khoản nợ đối với Công ty : Không
  - Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
  - Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Không

**b) Hoạt động của Ban kiểm soát**

Trong năm 2016, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty.

Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban giám đốc (BGĐ) năm 2016 cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc trong năm 2016;
- Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Giám đốc về các vấn đề liên quan tới hoạt động của công ty trong năm;



- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2016 đối với HĐQT và Ban Giám đốc;
- Thẩm tra báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá trung thực và hợp lý các số liệu tài chính

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát**

**3.1 Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát thực hiện theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và Quy chế tài chính của Công ty.**

**3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:**

Không có

**3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:**

Không có

**3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:**

Không có

**VI. Báo cáo tài chính**

**1. Ý kiến kiểm toán độc lập:**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**2. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán

(Chi tiết báo cáo tài chính đính kèm)

Địa chỉ công bố Báo cáo tài chính: <http://maihoatanghaiphong.vn/>

**CTCP PHỤC VỤ MAI TÁNG HẢI PHÒNG**



**NGUYỄN HỒNG LÊ**

